

GIỚI THIỆU PHƯƠNG PHÁP “CÂU CHUYỆN XÃ HỘI” TRONG GIÁO DỤC TRẺ TỰ KỶ

MAI THỊ PHƯƠNG - Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

TÓM TẮT

Phương pháp “câu chuyện xã hội” là một trong các phương pháp đã và đang được đánh giá cao trong giáo dục kỹ năng xã hội cho trẻ tự kỷ bởi bản thân Phương pháp này đã có những giá trị ứng dụng thực tiễn. Đó là: 1. Giải quyết vấn đề khó khăn trong việc hiểu cảm xúc, suy nghĩ, dự định của người khác một cách trực diện thông qua các tình huống dạy trẻ; 2. Cung cấp thông tin về một số tình huống xã hội theo hình thức cấu trúc cố định; 3. Cung cấp cho trẻ những cách tiếp cận gần nhất với các tình huống xã hội; 4. Giúp cho trẻ mắc hội chứng Tự kỷ cơ hội thực hành các kỹ năng một cách thường xuyên. Vì vậy, việc nghiên cứu phương pháp “Câu chuyện xã hội” đưa vào giáo dục kỹ năng xã hội trong trường học cho trẻ tự kỷ là một hướng nghiên cứu cần được triển khai ở Việt Nam.

Từ khóa: câu chuyện xã hội (CCXH), trẻ tự kỷ, rối loạn phổ tự kỷ

SUMMARY

Social stories is one of the methods have been highly valued in social skills education for autistic children by itself has value of practical application. It is: 1. Solve problems in understanding emotions, thinking, intends of others a direct way through the situation to teach children; 2. Provide information about social situations some form of fixed structures; 3. Provide children with autism the closest approach to social situations; 4. Help for children with autism opportunity to practice skills on a regular basis. So, the study of social stories on social skills education in schools for children with ASD is a research need to be deployed in Viet Nam.

Keywords: Social Story, autistic children, Autism spectrum disorders

MỞ ĐẦU

Trong khoảng hai thập niên trở lại đây, trong lĩnh vực giáo dục trẻ đặc biệt ở Việt Nam xuất hiện một đối tượng trẻ khuyết tật mới, đó là trẻ Tự kỷ. Trẻ tự kỷ nhìn chung bị khiếm khuyết ở ba lĩnh vực chính: khiếm khuyết về giao tiếp, khiếm khuyết về tương tác xã hội và cứng nhắc trong hành vi, sở thích và hành động. Theo sổ tay chẩn đoán và thống kê những rối nhiễu tâm thần IV (DSM-IV) cũng cho biết “*khiếm khuyết về tương tác xã hội*” là đặc điểm nổi bật và đặc trưng nhất ở trẻ mắc hội chứng tự kỷ.

Trong khi đó, thế giới đã nhận dạng chứng tự kỷ từ cuối thế kỷ 19 và chứng tự kỷ chính thức được gọi tên vào năm 1943 do Leo Kaner, một nhà tâm thần học người Mỹ, phát hiện ra. Từ đó đến nay đã có rất nhiều các phương pháp can thiệp cho đối tượng trẻ này như TEACCH (Treatment and Education Autistic Children Communication Handicap), PECS (The Picture Exchange Communication Systems), ABA (Applied Behavior Analysis), và trong bài viết này, chúng tôi giới thiệu một trong các phương pháp giáo dục trẻ tự kỷ đó là phương pháp Câu chuyện xã hội (Social stories).

KHÁI NIỆM

Khái niệm về câu chuyện xã hội (CCXH) xuất hiện đầu tiên vào năm 1991 do tác giả Carol Gray, một chuyên gia tư vấn về giáo dục trẻ mắc rối loạn phổ Tự kỷ, khởi xướng ra. Từ đó đến nay, với những trải nghiệm và hiểu biết mới về cách tiếp cận, định nghĩa ban đầu đã có nhiều thay đổi. *Câu chuyện xã hội (CCXH) là quá trình làm ra sản phẩm phục vụ người mắc hội chứng rối loạn phổ tự kỷ (ASD - Autistic Spectrum Disorders)* [1]. Đó là một câu chuyện gắn với các đặc điểm để miêu tả những tình huống, khái niệm, hoặc kỹ năng xã hội làm theo một khuôn mẫu được người tự kỷ chấp nhận. Nhờ đó, CCXH đáp ứng được nhu cầu và cải thiện được hiểu biết xã hội của cả trẻ Tự kỷ và của cả những người dạy trẻ.

Ý NGHĨA CỦA PHƯƠNG PHÁP CÂU CHUYỆN XÃ HỘI

Trước hết, CCXH đã và đang được đánh giá cao bởi bản thân CHXH đã có những giá trị ứng dụng thực tiễn. Đó là:

1. Giải quyết vấn đề khó khăn trong việc hiểu cảm xúc, suy nghĩ, dự định của người khác một cách trực diện thông qua các tình huống dạy trẻ.

Từ lý thuyết tâm trí, các nhà khoa học đã chỉ ra rằng trẻ mắc hội chứng Tự kỷ gặp khó khăn trong việc hiểu cảm xúc, suy nghĩ, dự định, tình cảm của người khác. Vì vậy, trẻ không thể hoặc không biết cách phản ứng lại một cách phù hợp trong khi giao tiếp hay vui chơi, hoạt động cùng các bạn. Đây chính là nguyên nhân khiến trẻ trở nên lạc lõng, tự ti và khó hoà nhập vào môi trường lớp học nói riêng và môi trường cộng đồng nói chung. CCXH là một giải pháp hữu hiệu cho vấn đề này. Bằng những diễn giải đơn giản, ngắn gọn, CCXH mô tả lại một số cảm xúc, suy nghĩ, dự định của người khác thông qua đó cung cấp tới trẻ những hành vi, lời nói được xem là phù hợp.

2. CCXH giúp cung cấp thông tin về một số tình huống xã hội theo hình thức cấu trúc cố định.

Đây là một hướng tiếp cận rất phù hợp với trẻ mắc hội chứng Tự kỷ vì các tình huống được chia bước và sắp xếp theo trình tự. Trong dạy học cho trẻ mắc hội chứng Tự kỷ, phương pháp cấu trúc luôn được đánh giá là có khả năng đem lại hiệu quả ở nhiều phương diện. Cấu trúc sẽ tăng cường khả năng hiểu vì trẻ em mắc hội chứng Tự kỷ thường có khả năng phản ứng tốt với những hướng dẫn mang tính kết cấu. Cấu trúc sẽ hạn chế những vấn đề về hành vi của trẻ vì trẻ mắc hội chứng Tự kỷ có thể cảm thấy bối rối trước sự thay đổi, trước những điều xảy ra mà không được báo trước và có thể có những hành vi không phù hợp. Cấu trúc sẽ hỗ trợ sự độc lập của trẻ. Thông qua các hướng dẫn cụ thể, trình tự rõ ràng trẻ mắc hội chứng Tự kỷ sẽ dễ dàng thực hiện các hoạt động một cách tự tin.

3. CCXH cung cấp cho trẻ những cách tiếp cận gần nhất với các tình huống xã hội.

Bản thân các tình huống xã hội rất phong phú, đa dạng và thường biến đổi linh hoạt. Trẻ bình thường cũng phải học và rèn luyện rất nhiều mới có thể phản ứng phù hợp trước các tình huống xã hội gặp phải. Do đó nếu chỉ được nghe giảng giải, giải thích, khuyến răn bằng lời trẻ mắc hội chứng Tự kỉ sẽ không hiểu hết được bản chất của vấn đề. CCXH cung cấp cho trẻ mắc hội chứng Tự kỉ những cách tiếp cận gần nhất với các tình huống xã hội nghĩa là CCXH cung cấp cho trẻ những cách tiếp cận với các tình huống xã hội thông qua tình tiết chuyện ngắn gọn, đơn giản, đôi khi còn được kết hợp với tranh ảnh hoặc qua cả bằng video quay các tình huống thực.

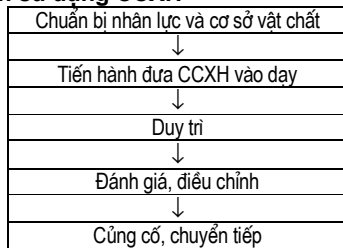
4. CCXH tạo cho trẻ mắc hội chứng Tự kỉ cơ hội thực hành các kỹ năng một cách thường xuyên.

Những CCXH được xây dựng dựa trên những tình huống xã hội gần gũi, thường nhật mà đứa trẻ thường bối rối, khó chịu khi gặp phải. Do đó, những tình huống xã hội này sẽ được lặp đi lặp lại nhiều lần trong một khoảng thời gian ngắn (một giờ, một tiết học, một buổi học, một ngày học, một tuần học). Đây chính là điều kiện thuận lợi để trẻ có thể thực hành ứng dụng những kỹ năng được học trong CCXH một cách thực tế nhất. Giáo viên cũng qua đó dễ dàng đánh giá được hiệu quả của CCXH đến hành vi, thái độ của trẻ trước tình huống mà trẻ gặp phải.

QUY TRÌNH SỬ DỤNG CCXH

Sau khi đã xây dựng xong CCXH thì việc sử dụng CCXH vào rèn luyện KNXH nói chung cần được thực hiện theo quy trình sau:

Quy trình sử dụng CCXH



Bước 1: Chuẩn bị nhân lực và cơ sở, vật chất

Chuẩn bị cơ sở, vật chất bao gồm nhiều yếu tố, trong đó quan trọng nhất là lựa chọn địa điểm bởi nó sẽ ảnh hưởng tới hiệu quả của CCXH được đưa vào sử dụng. Nếu địa điểm chứa nhiều yếu tố gây nhiễu như: tiếng ồn, ánh sáng mạnh, sự đi lại, vui chơi của mọi người xung quanh sẽ gây ra sự xao lãng, kém tập trung của trẻ. Do đó, lựa chọn một địa điểm yên tĩnh đảm bảo các yếu tố về ánh sáng, độ thông thoáng là cần thiết, tạo điều kiện để các bước tiếp theo được tiến hành thuận lợi.

Ngoài ra, nếu tổ chức dạy cho một nhóm trẻ có hội chứng tự kỉ thì nên chọn là tổ chức một lớp có khoảng 5 - 6 trẻ. Trong đó, ta cần chọn các trẻ có mức độ nhận thức tương đương nhau, có thể chọn trẻ Down ở mức độ nhẹ hoặc trẻ khiếm thính có khả năng nghe tốt để trẻ có hội chứng tự kỉ bắt chước và học tập theo. Các trẻ đó giống như là những "tấm gương" để trẻ

mắc hội chứng tự kỉ học theo những hành vi tốt. Hãy để trẻ nghe, trẻ nhìn, trẻ sờ, trẻ bắt chước (trải nghiệm) như người xưa có câu: "Trăm nghe không bằng một thấy".

Bước 2: Tiến hành đưa CCXH vào dạy

Giới thiệu câu chuyện sắp kể như một món quà dành riêng cho trẻ: "Cô viết câu chuyện này cho con/các con đây!", "Chúng mình cùng đọc câu chuyện nhé!" Hoặc: "Cô có một câu chuyện rất hay/rất vui. Cô và con/các con cùng đọc nhé!" nhằm tạo tâm thế sẵn sàng và sự chú ý, lắng nghe câu chuyện của trẻ.

Nếu là dạy cá nhân, vị trí khi ngồi đọc chuyện là ngồi bên cạnh trẻ hoặc ngồi hơi lùi về phía sau lưng của trẻ, đảm bảo trẻ vẫn nghe rõ, nhìn rõ câu chuyện và không bị mất tập trung vào khuôn mặt của người dạy.

Nếu là dạy nhóm, vị trí khi đọc chuyện là phía trước mặt trẻ và có một thước dài để chỉ tranh và chữ. Chuyện cần được mô tả lại trên giấy bằng hình ảnh rõ nét, dễ hiểu và có các câu dẫn chuyện đi kèm. Người dạy cần đưa ra lần lượt cho đến hết và cuối cùng là các câu hỏi để cùng tìm hiểu chuyện, thông qua đó trẻ hiểu được nội dung cần truyền tải tức là các kỹ năng cần hình thành để trẻ thực hiện đúng trong quá trình học ở lớp, ở trường.

Giọng kể linh hoạt, truyền cảm thể hiện những sắc thái đa dạng của từng loại câu trong câu chuyện.

Bước 3: Duy trì

Các CCXH dạy Kỹ năng xã hội (KNXH) cho trẻ mắc hội chứng Tự kỉ sẽ được kể một lần trong một ngày và vào một thời gian cố định nhằm chuẩn bị tâm thế, hình thành thói quen tiếp nhận câu chuyện của trẻ. Thông thường, câu chuyện được kể ngay trước khi kỹ năng cần dạy được thực hiện (ví dụ: đọc câu chuyện "Chia sẻ đồ chơi" trước khi trẻ tham gia giờ chơi). Tuy vậy, cũng có một số trẻ mắc hội chứng Tự kỉ quá hứng thú với hoạt động sắp diễn ra nên không thể tập trung vào câu chuyện đang được kể. Do đó, người dạy phải linh hoạt chuyển thời gian kể câu chuyện lên sớm hơn.

Trong khi kể câu chuyện, có thể dừng lại ở một chi tiết quan trọng nào đó để kiểm tra phản ứng cũng như sự chú ý của trẻ. Thường xuyên hỏi trẻ về các nhân vật cũng như tình tiết trong câu chuyện.

Bước 4: Đánh giá, điều chỉnh

Hiệu quả của câu chuyện phải được đánh giá thường xuyên và chặt chẽ. Nếu như sau một hoặc hai tuần đưa vào sử dụng, hiệu quả của CCXH chưa được phát huy thì chúng ta cần xem xét lại mức độ phù hợp của các yếu tố như: số lượng câu, từ, độ dài của các câu; môi trường, thời gian dạy từ đó có sự điều chỉnh lại sao cho phù hợp.

Bước 5: Củng cố, chuyển tiếp

Khi trẻ đã hiểu và thực hiện được đúng hoặc gần đúng như kỹ năng được đề cập trong CCXH, chúng ta cần hướng trẻ tới việc học kỹ năng mới. Tuy nhiên, chúng ta vẫn tiếp tục ôn luyện, củng cố kỹ năng cũ, chỉ giảm thời gian sử dụng CCXH đó từ một lần /một ngày xuống còn một lần /một tuần, hoặc hai lần /một tháng (tùy thuộc vào mức độ thuần thục kỹ năng của trẻ). Củng cố nhằm tránh trường hợp trẻ có thể quên hoặc thực hiện không trọn vẹn kỹ năng đã được học.

KẾT LUẬN

Như vậy, CCXH là một sản phẩm và một quá trình nhằm cải thiện hiểu biết về quan hệ xã hội của trẻ Tự kỷ và những người làm việc với trẻ. Và việc sử dụng CCXH vào hình thành và rèn luyện kỹ năng xã hội cho trẻ mắc hội chứng Tự kỷ đem lại những hiệu quả nhất định đối với sự phát triển ở hiện tại và tương lai của trẻ. Trên thế giới đây là một phương pháp giáo dục trẻ mắc hội chứng Tự kỷ phổ biến mà chúng ta cần phải học tập và ứng dụng sáng tạo. Vì vậy, tiếp theo là những nghiên cứu áp dụng một số biện pháp đặc thù trong đó có phương pháp CCXH vào rèn luyện kỹ năng học

đường cho trẻ mắc hội chứng tự kỷ với mong muốn giúp trẻ tự kỷ được đến trường như bao trẻ em khác, giúp các em có thể hòa nhập cộng đồng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Carol Gray (2000), The new social story book, Future Horizons Publishers.
2. Vũ Thị Bích Hạnh (2007), Tự kỷ - Phát hiện sớm và can thiệp sớm, NXB Y học, Hà Nội.
3. Mary Jane Weiss and Sandra L. Harris (2001), Teaching social skills to young children with autism, The State University of New Jersey.